TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 206/2025/HS-ST.
Ngày: 19-12-2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Ba.

Bà Nguyễn Thị Ánh Sáng.

***- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Lan Anh- Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Lê Viết Xuân- Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 12 năm 2025 tại Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 137/2025/HSST ngày 17 tháng 11 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2025/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

Phạm Văn H, sinh năm 1990 tại Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn E, xã K, tỉnh Ninh Bình; CCCD số 037090012962 cấp ngày 28/09/2021; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn S (chết) và bà Lê Thị N; bị cáo có vợ và 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/08/2025 đến nay. (Có mặt)

- *Bị hại:* Lê Thanh L, sinh ngày 17/06/2009 (đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp cho bị hại:* Ông Lê Thanh S1, sinh năm 1977 và bà Quách Thanh T, sinh năm 1991, cùng địa chỉ: Ấp G, xã A, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Công ty TNHH T2, địa chỉ: số E T2 CT2 A6 đường Đ, phường N, Thành phố Hải Phòng. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn H có giấy phép lái xe ô tô hạng FC theo quy định. Ngày 16/06/2025, H điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 15H-128.29, kéo theo rơ moóc biển số 15RM-008.09 chở hàng đi từ cửa khẩu H1 thuộc tỉnh Lạng Sơn đến Khu công nghiệp L thuộc xã T, tỉnh Tiền Giang. Đến khoảng 23 giờ 30 phút ngày 20/6/2025, khi H điều khiển xe ô tô trên lưu thông trên Quốc lộ E theo hướng Vũng Tàu đi B khi đến Km số 13+100 thuộc xã A, tỉnh Đồng Nai thì xe ô tô bị đảo lốp nên H điều khiển xe vào làn đường số 04 và dừng xe để đi vào tiệm vá vỏ. Khi dừng xe, H bật đèn xi nhan phía trước và sau nhưng không đặt biển cảnh báo phía trước và sau xe, khoảng cách của bánh trước bên phải cách mép đường là 90cm, bánh sau xe bên phải cách mép đường là 70cm. Sau đó, H vào tiệm vá vỏ được khoảng 02 phút thì có xe mô tô 60AM-244.13 do Lê Thanh L, sinh ngày 17/06/2009, cư trú: D2/64, tổ B, ấp D, xã H, thành phố Hồ Chí Minh, điều khiển lưu thông theo hướng Vũng Tàu đi B trên làn đường số 04 va chạm vào phía sau bên trái rơ moóc của xe ô tô của H. Hậu quả, Lê Thanh L bị thương đưa đi Bệnh viện đa khoa tỉnh Đ cấp cứu thì tử vong ngay sau đó.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng có lối mở quay đầu xe, mặt đường trải nhựa phẳng, có hai chiều lưu thông, được phân cách bằng dải phân cách cứng ở giữa. Chiều đường xảy ra tai nạn hướng lưu thông Vũng Tàu đi B có 04 làn đường gồm: 03 làn đường dành cho xe ô tô mỗi làn rộng 3m50 và 01 làn đường dành cho xe mô tô và thô sơ rộng 4m50.

Lấy mép đường bên phải theo hướng lưu thông Vũng Tàu đi B làm mép đường chuẩn.

Lấy trụ đèn số 56 ở phía trong mép đường chuẩn làm điểm mốc cố định.

Quá trình khám nghiệm ghi nhận vị trí phương tiện, tang vật, dấu vết như sau:

(1) Xe ô tô đầu kéo biển số 15H-128.29+Rơ Moóc biển số 15RM-008.09: Đỗ trên làn đường số 4 hướng lưu thông Vũng Tàu đi B, đầu xe hướng B, đuôi xe hướng Vũng Tàu. Mặt ngoài tâm trục bánh thứ nhất bên phải chiếu xuống mặt đường cách mép đường chuẩn là 0m90, cách điểm mốc cố định 22m00. Mặt ngoài tâm trục bánh thứ hai bên phải chiếu xuống mặt đường cách mép đường chuẩn là 0m90. Mặt ngoài tâm trục bánh thứ ba bên phải chiếu xuống mặt đường cách mép đường chuẩn là 0m90. Mặt ngoài tâm trục bánh thứ tư bên phải chiếu xuống mặt đường cách mép đường chuẩn là 0m70. Mặt ngoài tâm trục bánh thứ năm bên phải chiếu xuống mặt đường cách mép đường chuẩn là 0m70. Mặt ngoài tâm trục bánh thứ sáu bên phải chiếu xuống mặt đường cách mép đường chuẩn là 0m70, cách điểm mốc cố định là 5m60.

(2) Xe mô tô biển số 60AM-244.13: Sau tai nạn xe mô tô (2) dựng đứng trên làn đường số 4 hướng Vũng Tàu đi B, đầu xe hướng B, đuôi xe hướng Vũng Tàu và dừng sau Rơ Moóc biển số 15RM-008.09.

- T1 trục bánh trước xe mô tô (2) chiếu vuông góc xuống mặt đường cách mặt ngoài tâm trục bánh thứ sáu bên trái xe ô tô (1) chiếu xuống mặt đường là 3m10.

Tại Bản kết luận giám định tử thi số: 207.01/KLGĐTT-TTPYĐN ngày 10/07/2025 của Trung tâm pháp y-Sở y tế tỉnh Đ, kết luận:

- Kết luận nguyên nhân tử vong: Đa chấn thương.

+ Chấn thương ngực gây gãy thân xương ức, rách bao tim, vỡ tim tâm nhĩ phải, giập phổi hai bên.

+ Kết hợp chấn thương gãy 1/3 trên 02 xương căng chân phải.

- Kết luận khác:

+ Nồng độ cồn trong máu: Mẫu máu toàn phần: Nồng độ ethanol: 0,04 mg/100mL.

+ Độc chất: Mẫu máu: Có tìm thấy C.

Tại Bản kết luận giám định số: 3099/KL-KTHS ngày 09/07/2025 của Phân viện KHHS tại TP . Hồ Chí Minh, kết luận:

1. Xe mô tô biển số 60AM-244.13 và Rơ Moóc biển số 15RM-008.09 có va chạm với nhau khi xảy ra tai nạn giao thông.

Cơ chế hình thành dấu vết: Dấu vết sạch bụi, trượt xước, mất sơn màu trắng xám, bám chất màu xanh, cong, nứt vỡ các chi tiết phía trước xe mô tô biển số 60AM-244.13 (bánh xe, chắn bùn, giảm xóc bên phải và bên trái mặt nạ, yếm chắn gió bên phải và bên trái) có chiều từ trước về sau, dấu vết trên bánh xe có chiều từ mặt lăn vào tâm bánh xe phù hợp với dấu vết trượt xước, mất sơn màu xanh, bám chất màu trắng-màu đen, nứt vỡ các chi tiết bên trái phía sau Rơ Moóc biển số 15RM-008.09 (cản và ốp đèn tín hiệu màu trắng) có chiều từ sau về trước; va chạm khi xe mô tô chưa ngã.

2. Vị trí va chạm giữa hai phương tiện chiếu xuống mặt đường nằm trên làn 4m50 (sát mép đường chuẩn) thuộc phần bên phải Quốc lộ E, hướng từ Vũng Tàu đi B.

3. Khi xảy ra tai nạn giao thông xe mô tô biển số 60AM-244.13 lưu thông trên Quốc lộ E, hướng từ Vũng Tàu đi B; xe ô tô đầu kéo biển số 15H-128.29 kéo theo Rơ Moóc biển số 15RM-008.09 có hướng lưu thông phía trước cùng chiều.

4. Không phát hiện dấu vết va chạm giữa xe ô tô đầu kéo biển số 15H-128.29, kéo theo Rơ Moóc biển số 15RM-008.09 và xe mô tô biển số 60AM-244.13 với phương tiện hay vật cản khác khi xảy ra tai nạn giao thông.

5. Không đủ cơ sở xác định tốc độ của xe ô tô đầu kéo biển số 15H-128.29, kéo theo Rơ Moóc biển số 15RM-008.09 và xe mô tô biển số 60AM-244.13 khi xảy ra tai nạn giao thông.

Vật chứng, tài sản tạm giữ:

- 01 xe mô tô biển số 60AM-244.13, 01 xe ô tô đầu kéo biển số 15H-128.29 kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 15H-128.29, 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển số 15H-128.29, 01 Rơ Moóc biển số 15RM-008.09 kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký Rơ Moóc biển số 15RM-

008.09, 01 giấy chứng nhận kiểm định Rơ Moóc biển số 15RM-008.09. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ đã trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp.

- 01 giấy phép lái xe hạng FC số: 370124042168.

- 01 đoạn video diễn biến vụ tai nạn, 01 đoạn ghi âm lấy lời khai bị cáo H được lưu trữ trong đĩa CD.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện chủ xe đầu kéo biển số 15H-128.29, kéo theo Rơ Moóc biển số 15RM-008.09 và Phạm Văn H đã hỗ trợ cho gia đình nạn nhân Lê Thanh L số tiền 170.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại đã làm đơn bãi nại và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Cáo trạng số: 41/CT-VKSKV2 ngày 10 tháng 11 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đồng Nai đã truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; đề nghị xử phạt Phạm Văn H 12 tháng đến 14 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 28 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; đề nghị xử lý vật chứng: Đề nghị tuyên trả 01 giấy phép lái xe hạng FC số: 370124042168, mang họ tên: Phạm Văn H cho bị cáo H. Riêng 01 xe mô tô biển số 60AM-244.13; 01 xe ô tô đầu kéo biển số 15H-128.29 kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 15H-128.29, 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển số 15H-128.29 và 01 Rơ Moóc biển số 15RM-008.09 kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký Rơ Moóc biển số 15RM-008.09, 01 giấy chứng nhận kiểm định Rơ Moóc biển số 15RM-008.09, Cơ quan Cảnh sát Công an tỉnh Đ đã trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp; Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị hại đã nhận tiền hỗ trợ, bồi thường, đã làm đơn bãi nại và không yêu cầu bồi thường gì thêm; buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trong cáo trạng, nội dung phân tích, luận tội của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa và không có ý kiến bào chữa gì thêm. Đồng thời, trong lời nói sau cùng, bị cáo cũng đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo để cho bị cáo có điều kiện nuôi con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do bị cáo và người tham gia tố tụng khác cung cấp là đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử không ai có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì về tính hợp pháp của các chứng cứ nên những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo điều khiển phương tiện giao thông không chấp hành quy định về dừng xe, đỗ xe, đã xâm phạm đến hoạt động giao thông đường bộ và tính mạng của người khác. Hậu quả làm cháu Lê Thanh L tử vong. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội do lỗi vô ý. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo Phạm Văn H là người có nhân thân tốt. Về tình tiết tăng nặng: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ thì trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi gây ra hành vi phạm tội đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, được gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, đang nuôi mẹ già cùng 03 con nhỏ, bị cáo là lao động chính, cha của bị cáo là người có công với cách mạng, được tặng thưởng nhiều huân, huy chương nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo.

[4] Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng, đảm bảo điều kiện được quy định tại Điều 2 Văn bản số 03/2025/VBHN-TANDTC ngày 10/07/2025 của Tòa án nhân dân tối cao về hợp nhất nghị quyết hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định cho bị cáo một thời gian thử thách cũng đủ để cải tạo bị cáo thành một người có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại đã nhận tiền bồi thường và không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[6] Xử lý vật chứng:

[6.1] Trả lại cho bị cáo Phạm Văn H 01 giấy phép lái xe hạng FC số: 370124042168, mang họ tên: Phạm Văn H.

[6.2] 01 đoạn video diễn biến vụ tai nạn; 01 đoạn ghi âm lấy lời khai bị cáo H được lưu trữ trong đĩa CD được lưu kèm theo hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về hành vi tố tụng, thẩm quyền tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân nhân dân khu vực 2 - Đồng Nai và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Qua quá trình điều tra và truy tố, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 19/12/2025.

Giao bị cáo Phạm Văn H cho Ủy ban nhân dân xã K, tỉnh Ninh Bình để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại đã nhận tiền bồi thường và không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Văn H 01 giấy phép lái xe hạng FC số: 370124042168, mang họ tên: Phạm Văn H.

- 01 đoạn video diễn biến vụ tai nạn; 01 đoạn ghi âm lấy lời khai bị cáo Hải lưu trữ trong đĩa CD được lưu kèm theo hồ sơ vụ án.

4. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Ngọc Nam

*** Nơi nhận:**
- Bị cáo, đại diện bị hại, người liên quan;
- VKS ND cùng cấp;
- VKS ND cấp trên;
- CQ ĐT CA T.ĐN;
- CQ THA HS có thẩm quyền;
- CQ THA DS có thẩm quyền;
- UBND cấp xã nơi b/c cư trú;
- Lưu hồ sơ.